TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2020/HSST
Ngày 10-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Mơ và bà Hứa Thị Nhị.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa: ông Thái Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2020/TLST-HS, ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1982; tại: tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm M, xã N, huyện P, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1952 và bà Lê Thị L, sinh năm 1953; có vợ là Võ Thị Bé Ph, sinh năm 1988 và 02 con, con lớn sinh năm 2012 con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 21/7/2015 bị TAND TX. Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội "Đánh bạc", đã được xóa án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/02/2020 đến nay. Có mặt

2. Họ và tên: **Lê Tôn V**, sinh năm 1985; tại: tỉnh Đăk Lăk; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Tr, sinh năm 1962 và bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1963; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/02/2020 đến nay. Có mặt

- *Bị hại:* Trung tâm viễn thông Đăk Song

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Mai Quang Th –C/v: GĐ TT Viễn thông Đăk Song. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Đại chỉ: Tổ M, TT N, huyện P, tỉnh Đăk Nông.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Nguyễn Xuân H – sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ M, phường N, TP. P, tỉnh Đăk Nông. Vắng mặt

Bà Lê Thị Thanh L – sinh năm 1971.

Địa chỉ: Tổ M, phường N, TP. P, tỉnh Đăk Nông. Vắng mặt

- *Người làm chứng:*

Anh Trần Duy Ch – sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ M, TT N, huyện P, tỉnh Đăk Nông. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 01/2020, Nguyễn Văn L gặp Lê Tôn V tại Thành phố P, tỉnh Đắk Nông, L rủ V đi cắt trộm dây cáp viễn thông bán phế liệu lấy tiền tiêu xài thì V đồng ý. Sau đó, L và V đã thực hiện 04 vụ trộm cắp dây cáp viễn thông trên địa bàn huyện P tỉnh Đắk Nông. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng đầu tháng 01/2020, L và V thống nhất sẽ đi đến huyện P, tỉnh Đắk Nông, để trộm cắp. Sáng ngày hôm sau, V dùng xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ (chưa rõ biển kiểm soát) của V, chở L mang theo kìm cộng lực đi từ Tp. P đến huyện P để tìm kiếm dây cáp viễn thông để trộm cắp. Trên đường đi, L mua 02 ty sắt dài 25cm, đường kính 01 cm để trèo trụ điện. Buổi trưa cùng ngày, L và V uống cà phê tại quán sát đường QL14 thuộc thôn M, xã N, huyện P, để quan sát và thống nhất sẽ trộm cắp dây cáp viễn thông ở khu vực này. Khoảng 19 giờ cùng ngày, L, V quay lại khu vực này, L sử dụng 02 ty sắt trèo lên trụ điện phía trước bên phải cách nhà anh Trần Văn H 10m rồi dùng kìm cộng lực cắt 02 sợi cáp loại cáp có dầu CCP-JF-LAP-SS 50*2*0,5 (HĐ: 35) theo hướng về Tp Gia Nghĩa và 01 sợi dây cáp cùng loại theo hướng về thị trấn M, huyện P. Sau đó, L trèo lên các trụ còn lại để cắt đứt các đầu dây cáp làm dây cáp rơi xuống. Khi cắt xong, L, V mang kìm cộng lực và 02 ty sắt cất giấu ở bụi cây bên lề đường Quốc lộ 14 cách khoảng 100m về phía thị trấn M rồi cuộn số dây cáp trộm cắp được đưa lên xe mô tô chở đến nhà chị Đặng Thị H, sinh năm 1979, trú tại tổ M, phường N, Tp. P, tỉnh Đắk Nông, để bán. Tại đây, chị H cân được 50kg, mua với giá 40.000đ/kg và mua của L với số tiền 2.000.000đ. Lợi chia cho V 800.000đ, còn L giữ 1.200.000đ. Số tiền này, L và V đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: khoảng 02- 03 ngày sau vụ thứ nhất, L rủ V đi tìm kiếm dây cáp để bán lấy tiền tiêu xài. L và V hẹn gặp nhau tại Ngã ba P thuộc thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Sau đó, V dùng xe mô tô của V chở L đi theo đường tỉnh lộ 2 từ ngã ba M đi xã N tìm khu vực để trộm cắp dây cáp. Khi đi được khoảng

1,5km đến khu vực thuộc thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông, thì L thấy bên trái đường theo chiều đi có dây cáp viễn thông loại cáp treo có dầu CCP-JF-LAP-SS 100*2*0,5 (HĐ: 35) nên cả hai chọn dây thuộc vị trí này để cắt trộm. Do không mang theo kìm cộng lực nên cả hai đi về. Sáng hôm sau, V sử dụng xe mô tô chở L đến khu vực giấu kìm cộng lực, 02 ty sắt, lấy dụng cụ rồi đi đến khu vực trước đó tại thôn , xã N. Tại đây, L dùng 02 ty sắt trèo lên trụ điện vị trí đầu đường đất đi xuống rẫy anh Trần Nguyên T, rồi sử dụng kìm cắt 01 đầu dây cáp loại 100*2. Sau đó, L trèo lên trụ thứ hai cắt đầu còn lại được đoạn dây cáp dài khoảng 50m. L dùng kìm cắt đoạn dây cáp này thành từng đoạn nhỏ dài khoảng 40-50cm. Do sợ đưa dây đi tiêu thụ bị phát hiện, nên L và V để số dây cáp này lại và đi về Tp P, tỉnh Đắk Nông. Sáng ngày hôm sau, V chở L xuống nơi cất giấu dây cáp. Tại đây, V giấu kìm cộng lực và 02 ty sắt ở bụi cây cách đó khoảng 100m rồi chở L đi đốt dây lấy lõi đồng. Sau đó, V chở L mang theo lõi dây đồng về Tp P bán cho chị Lê Thị Thanh L, sinh năm 1971, trú tại tổ M, phường N, Tp P, tỉnh Đắk Nông. Chị L cân được 16kg và đưa cho L số tiền 1.800.000đ. L và V chia nhau tiền và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Khoảng sáng ngày 17/01/2020, L và V bàn bạc thống nhất cùng nhau đi trộm cắp dây cáp viễn thông. V dùng xe mô tô chở L đi theo đường tỉnh lộ 2 thuộc thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Sau khi quan sát, cả hai thống nhất cắt đoạn dây cáp viễn thông loại cáp treo có dầu CCP-JF-LAP-SS 100*2*0,5 (HĐ: 35), từ trụ điện trước nhà anh Nguyễn Văn S ra Quốc lộ 14. V đi đến vị trí giấu kìm và ty sắt trước đó lấy rồi đưa về cho L. Sau đó, L trèo lên trụ điện thứ nhất cách nhà anh S 20m dùng kìm cắt đầu dây 100*2, L tiếp tục trèo lên trụ thứ hai cách trụ thứ nhất 55m cắt đứt đầu dây nối với trụ thứ nhất và đầu dây nối với trụ thứ ba, L tiếp tục trèo lên trụ thứ ba cách trụ điện thứ hai 40m cắt đứt đầu dây nối với trụ thứ hai và đầu dây nối với trụ thứ tư, L tiếp tục trèo lên trụ thứ tư cách trụ thứ ba 25m cắt đứt đầu dây nối với trụ thứ ba và đầu dây nối với trụ thứ năm. Sau đó, L trèo lên cây cà phê cao 1,8m cách trụ điện thứ tư về hướng QL14 25m cắt đứt sợi dây trùng xuống ngọn cây cà phê (vị trí này cách trụ điện thứ năm 15m). Sau khi cắt xong, Việt đi giấu kìm và ty sắt tại bụi rậm gần vị trí Lợi cắt cuối cùng, rồi L, V chở số dây cáp vừa trộm được để ở lề đường trước nhà anh Nguyễn Văn D. Sau đó, L đi đến khu vực đài phát thanh huyện P, thuê xe tải màu trắng, thùng xe không có khung che (chưa rõ chủ xe) thuê với giá 700.000đ, chở số dây cáp trộm cắp được về Tp P, tỉnh Đắk Nông, bán cho chị H. Tại đây, chị H cân được 117,5kg, mua với giá 40.000đ/kg, đưa cho Lợi số tiền 4.700.000đ. L chia cho V 1.500.000đ, Lợi giữ lại 3.200.000đ, cả hai đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Vụ thứ tư: Khoảng 09 giờ ngày 03/02/2020, L và V bàn bạc thống nhất đi đến huyện P để trộm dây cáp viễn thông. Cả hai đi từ Tp P đến ngã 3 R rồi đi bộ theo đường tỉnh lộ 2 đến nhà hoang của gia đình anh S thuộc thôn M, xã N, huyện P, là vị trí tiếp giáp với điểm cuối mà L, V đã trộm cắp vụ thứ ba. V lấy ty sắt và kìm đưa cho L trèo lên trụ điện thứ nhất cách nhà xây bỏ hoang của gia đình anh S khoảng 10m để cắt cáp. L trèo lên nhưng tay đau nên trèo xuống để V trèo cắt cáp. V dùng kìm cắt hai đầu dây cáp 100*2 (đoạn dây hướng về UBND xã M, còn đoạn cáp dài khoảng 15m là đoạn cáp do L trèo lên cây cà phê cắt đứt ở lần trộm thứ

ba). V cắt xong dây cáp ở trụ thứ nhất thì L dùng ty sắt trèo lên trụ thứ hai cách trụ thứ nhất khoảng 40m, dùng kìm cắt đứt đầu sợi dây cáp loại 100*2 là sợi dây mà V đã cắt đứt ở trụ thứ nhất và đầu dây nối với trụ thứ ba. Sau đó, L trèo lên trụ thứ ba cách trụ thứ hai 40m cắt đứt đầu dây cáp nối với trụ thứ hai và đầu dây nối với trụ thứ tư. Tiếp đó, L trèo lên trụ thứ tư cách trụ thứ ba 40m cắt đứt đầu dây cáp nối với trụ thứ ba và đầu dây nối với trụ thứ năm, V ở dưới cuộn dây. Lúc này đầu dây ở trụ thứ tư bị rơi nằm xuống đất, đầu còn lại vẫn trên trụ thứ năm, V dùng kìm cắt dây cáp nằm trên mặt đất rồi cuộn tất cả số dây trộm cắp được để trước nhà anh S. Sau đó, L mang kìm cộng lực cất giấu trong nhà bỏ hoang của anh S, 02 ty sắt V, L không nhớ để đâu. V gọi điện cho anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1972, trú tại tổ M, phường M, Tp P, tỉnh Đắk Nông, nói V là người làm thuê của Viettel đi thu hồi cáp, thuê anh H chở về Tp P với số tiền 800.000đ. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, anh H điều khiển xe ô tô BKS 48C- 000.32 đến ngã ba Rừng Lạnh đón L, V đi vào vị trí cất giấu số dây cáp trộm. Khi V, L đang đưa dây cáp lên xe ô tô thì bị anh Trần Duy Ch nhân viên Trung tâm Viễn thông Đắk Song phát hiện. L và V bỏ chạy để lại hiện trường đoạn cáp treo 100*2 có tổng trọng lượng 147kg.

Tại biên bản định giá và bản kết luận định giá tài sản ngày 10/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Song, kết luận:

Cách tính cụ thể là cắt 01m dây cáp cân lên và quy ra đồng nguyên chất bán thanh lý với giá đồng nguyên chất tại thời điểm ngày 03/02/2020, cứ 01m dây cáp cân lên có trọng lượng 0,89kg, 01m cáp quy ra đồng nguyên chất bằng 0,351kg. Như vậy, 147kg dây cáp quy đổi bằng 57,9kg đồng nguyên chất, giá 01kg đồng nguyên chất là 120.000đ.

Giá của 147kg cáp treo có dầu CCP-JF-LAP-SS 100*2*0,5 (HĐ: 35) là: 57,9kg x 120.000đ/kg **= 6.948.000đ**.

Tại biên bản định giá và bản kết luận định giá tài sản ngày 26/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Song, kết luận giá trị thiệt hại của các dây cáp bị trộm tại thời điểm tháng 01/2020 như sau: (BL 49, 50)

- Cách tính cụ thể là cắt 01m dây cáp cân lên 01m CCP-JF-LAP-SS 100*2*0,5 (HĐ: 35) dây cáp cân lên có trọng lượng 0,89kg, 01m cáp quy ra đồng nguyên chất bằng 0,351kg. Như vậy, 117,5kg dây cáp quy đổi bằng 46,34kg đồng nguyên chất.

Vậy, giá trị thiệt hại của 117,5kg dây cáp tại thời điểm tháng 1/2020 là: 46,34kg x 120.000đ = **5.560.000đ.**

- 01m CCP-JF-LAP-SS 50*2*0,5 (HĐ: 35) dây cáp cân lên có trọng lượng 0,5kg, 01m cáp quy ra đồng nguyên chất bằng 0,175kg. Như vậy 50kg dây cáp quy đổi bằng 17,5kg. Như vậy, 50kg dây cáp quy đổi bằng 17,5kg nguyên chất.

Vậy, giá trị thiệt hại của 50kg dây cáp là: 17,5 x 120.000đ/kg = **2.100.000đ.**

- Giá trị thiệt hại của 16kg sợi đồng nguyên chất là: 16kg x 120.000đ/kg = **1.920.000 đồng.**

Tổng giá trị thiệt hại của các tài sản trên là: **9.580.000đ** (Chín triệu năm trăm tám mươi ngàn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 30/CTr-VKS-ĐS ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo Nguyễn Văn L, Lê Tôn V về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn L, Lê Tôn V về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích đánh giá tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện VKS đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 06 năm đến 09 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, xử phạt bị cáo Lê Tôn V từ 06 đến 09 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 kìm cộng lực làm bằng kim loại dài 75cm, chuôi bọc nhựa xanh có chữ "IDTOOLS"; 01 thanh kim loại dạng tròn dài 25cm, một đầu mũ lục giác, đầu còn lại có ren 5,5cm, đường kính đầu có ren 01cm (ty sắt).

Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại 01 xe ô tô BKS: 48C- 000.32 và 147kg cáp treo có dầu CCP-JF-LAP-SS 100*2*0,5 (HĐ: 35) cho anh Nguyễn Xuân H và Trung tâm viễn thông Đắk Song là các chủ sở hữu hợp pháp.

Về phần dân sự: Trung tâm viễn thông Đắk Song có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại theo kết quả định giá tài sản, nên cần buộc Nguyễn Văn L và Lê Tôn V phải liên đới bồi thường thiệt hại giá trị hợp lý cho Trung tâm viễn thông Đắk Song.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan

điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng đầu tháng 01 đến đầu tháng 02 năm 2020, Nguyễn Văn L và Lê Tôn V đã cùng nhau lén lút, bí mật 04 lần chiếm đoạt các dây cáp treo có dầu loại CCP-JF-LAP-SS 100*2*0,5 (HĐ: 35) và CCP-JF-LAP-SS 50*2*0,5 (HĐ: 35) trị giá thiệt hại **9.580.000đ** của Trung tâm viễn thông Đắk Song tại khu vực xã N và xã N1, huyện P, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy HĐXX xét thấy đã đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Khoản 1 Điều 173 bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 quy định "Tội trộm cắp tài sản" như sau:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Văn L, Lê Tôn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ nhận thức để biết được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại để lén lút, bí mật thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

[4] Trong vụ án có 02 bị cáo cùng tham gia với tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành tích cực, bị cáo Nguyễn Văn L là người chủ động rủ rê bị cáo V trộm cắp tài sản và có vai trò cao hơn bị cáo Việt. HĐXX xét thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi bị bắt các bị cáo đã tự thú khai ra các vụ trộm cắp tước đó, sau khi phạm tội các bị cáo L, V đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại mỗi bị cáo 5.000.000đ cho Trung tâm viễn thông Đăk Song nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L có bố đẻ được tặng huy chương vì sự nghiệp bưu điện Việt Nam, gia đình bố mẹ bị cáo có giấy chứng nhận hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi 02 con nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần xem xét tình tiết trên

để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước ta.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường mỗi bị cáo 5.000.000 đồng cho Trung tâm viễn thông Đăk Song. Vì vậy cần chấp nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 kìm cộng lực làm bằng kim loại dài 75cm, chuôi bọc nhựa xanh có chữ "IDTOOLS"; 01 thanh kim loại dạng tròn dài 25cm, một đầu mũ lục giác, đầu còn lại có ren 5,5cm, đường kính đầu có ren 01cm (ty sắt).

Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại 01 xe ô tô BKS: 48C- 000.32 và 147kg cáp treo có dầu CCP-JF-LAP-SS 100*2*0,5 (HĐ: 35) cho anh Nguyễn Xuân H và Trung tâm viễn thông Đắk Song là các chủ sở hữu hợp pháp.

[10]. Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát về mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là phù hợp nên cần chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L; Lê Tôn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/02/2020

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Tôn V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/02/2020.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo Nguyễn Văn L, Lê Tôn V mỗi bị cáo đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho Trung tâm viễn Thông Đăk Song.

4. *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 kìm cộng lực làm bằng kim loại dài 75cm, chuôi bọc nhựa xanh có chữ "IDTOOLS"; 01 thanh kim loại dạng tròn dài 25cm, một đầu mũ lục giác, đầu còn lại có ren 5,5cm, đường kính đầu có ren 01cm (ty sắt).

Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại 01 xe ô tô BKS: 48C- 000.32 và 147kg cáp treo có dầu CCP-JF-LAP-SS 100*2*0,5 (HĐ: 35) cho anh Nguyễn Xuân Hùng và Trung tâm viễn thông Đắk Song là các chủ sở hữu hợp pháp.

5. *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L, Lê Tôn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng NVHS CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phong